

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
HUYỆN B  
TỈNH LÂM ĐỒNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày 29-01-2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B  
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Biên

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Huy

bà Hồ Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: ông Trương Quang Vũ - Thư ký Toà án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: ông Lê Hữu Việt Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 112/2023/HSST ngày 26/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST- HS ngày 15/01/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hùng C**, sinh năm 1995 tại tỉnh Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Lê Thị H; gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; vợ: Nguyễn Ngọc Á, con: 01 người, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm bắt giam từ ngày 11/7/2023 đến ngày 13/12/2023 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh kê từ ngày 13/12/2023. *Có mặt*

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Nguyễn Quốc P** - Văn phòng luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

Bị hại: ông **Dur Tấn L**, sinh năm 1967. Địa chỉ: thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh **Trần Thái H1**, sinh năm 1994. Địa chỉ: thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

Người làm chứng:

1. Bà **Hồ Thị C**, sinh năm 1968. Địa chỉ: thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

*Có mặt*

2. Anh **Dur Hoàng H**, sinh năm 1994. Địa chỉ: thôn 6, xã Lộc Nam, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

3. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1963. Địa chỉ: thôn 6, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Trần Hùng C và vợ Nguyễn Ngọc Á sống cùng gia đình bố mẹ là Lê Thị H ở thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Vào đầu tháng 4/2023, C biết việc ông Dur Tấn L có nhắn tin, gọi điện vào số điện thoại của bà H nên muốn tìm gặp ông L nói chuyện. Ngày 11/4/2023, khi đi vào xã Lộc Nam, C được vợ chỉ cho biết nhà của ông L.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/4/2023, sau khi nhậu ở kho Công ty (số 68B Hoàng Văn T, phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng) C nói chuyện điện thoại với vợ thì biết bố mẹ cãi nhau về việc ông L nhắn tin, điện thoại cho bà H. Bực tức về việc ông L nhắn tin gây ảnh hưởng tình cảm của bố mẹ nên C nhờ anh trai là Trần Thái H chở đi đến nhà ông L (C không nói rõ mục đích cho H1 biết) thì H1 đồng ý. Khi đi đến xã L, huyện B, C nói với H1 “*đừng ghé nhà, cứ chạy đi*” và chỉ đường để H1 đi đến nhà ông L ở thôn 6, xã L, huyện B. H1 đứng ở ngoài xe máy, còn C vào gõ cửa nói: “*con của mẹ Hồng ở dốc Tha La*” thì ông L mở cửa, còn bà Hồ Thị C (vợ ông L) vẫn nằm võng ở phòng khách. C đi vào nhà tháo khẩu trang, cởi mũ bảo hiểm để trên bàn và ngồi xuống ghé ghế gỗ đặt bên trái (*theo hướng từ trước nhà nhìn vào*), ông L cũng đến ngồi cùng. Lúc này, C đưa số điện thoại, hình ảnh tin nhắn Zalo của ông L cho ông L xem, đề nghị ông L đừng nhắn tin, gọi điện cho bà H nữa thì ông L không thừa nhận và tỏ thái độ với C. Bực tức về việc ông L nhắn tin, gọi điện làm ảnh hưởng gia đình mình mà không chịu thừa nhận và tỏ thái độ nên C dùng tay đấm 04 đến 05 cái vào mặt, đầu ông L thì bà Chiến la hét, xông vào ngăn cản C. C lấy nón bảo hiểm đánh vào vùng mặt, đầu ông L làm ông L ngã xuống nền nhà. Nghe tiếng la hét, anh Dur Hoàng H (*con trai ông L*) từ phòng ngủ phía sau chạy lên đến cửa hông thấy C đánh ông L thì lấy 01 con dao Thái Lan cán vàng ra để đánh lại. Thấy vậy, C bỏ chạy ra ngoài cửa thì anh Hảo đuổi theo. C bỏ chạy ra ngoài sân nhặt viên gạch xây loại 4 lỗ ném hướng vào nhà ông L rồi bỏ chạy ra ngoài xe và nói H1 chở đi về lại công ty ở thành phố Bảo Lộc.

Khi xảy ra sự việc đánh nhau, bà Nguyễn Thị L ở cạnh nhà ông L nghe tiếng la hét nên chạy ra sân nhìn thấy C nhặt cục gạch ném vào nhà ông L nên điện báo Công an xã Lộc Nam. Còn ông L được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện II Lâm Đồng.

Hậu quả: ông Dur Tấn L bị vết thương đầu vùng đỉnh chằm phải 03cm; vết thương cánh mũi trái 03cm, vết thương môi trên 2,5cm; vết thương trán 03cm; mắt trái sưng nề mí, cương tụ giác mạc; răng số 34 lung lay; CT Scan: vỡ xoang trán trái, sưng nề mô mềm đỉnh chằm phải. Đối với bà Hồ Thị C can ngăn khi ông L bị đánh thì bị bầm tím ngoài da.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 260/23-KLTTCT-PYLD ngày 02/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Dur Tấn L tại thời điểm giám định là 24%. tổn thương do vật cứng có cạnh gây nên.

Tại Công văn số 102/CV-PY ngày 19/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng trả lời đặc điểm vật gây thương tích của ông Dur Tấn L: các tổn thương: sẹo đỉnh chẩm phải 3,5cm; sẹo cánh mũi trái 03cm; sẹo trán trái 4,5cm là do vật cứng (*vật tày cứng*) có cạnh gây nên; các tổn thương: sẹo môi trên trái 03cm; vỡ xoang trán; sưng nề mô mềm đỉnh chẩm phải là do vật tày gây nên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 5677/KLTTCT-C09B ngày 18/9/2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công An tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: các thương tích của ông Dur Tấn L phù hợp do vật tày có cạnh tác động gây ra. Viên gạch, cục đá, cạnh mũ bảo hiểm gửi giám định gây ra được các thương tích của ông Dur Tấn L.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSBL ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trần Hùng C về “*Tội cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hùng C phạm “*Tội cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Điều 65, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Hùng C từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: ngày 02/6/2023, bị cáo Trần H1 C và gia đình đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nay ông L không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: quá trình điều tra thu giữ: 01 viên gạch loại 04 lỗ, hình hộp chữ nhật, màu vàng, kích thước 16x7x7cm<sup>3</sup>; 01 cục đá màu đen, hình đa giác có kích thước 9x9x4cm<sup>3</sup>; 01 mũ bảo hiểm trùm đầu màu đen, có chữ “Napoli Vintage” màu vàng, kích thước 23x22cm<sup>3</sup>; 01 con dao mũi nhọn loại dao Thái Lan, chiều dài 20,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi dao bị mẻ đề nghị tiêu hủy; 01 xe mô tô biển kiểm soát 49H1-246.52 của Trần H1 C là phương tiện mà H1 chở C đi thực hiện hành vi đánh ông L đề nghị trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Hùng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo là công dân hiền lành, do bị hại nhắn tin cho mẹ bị cáo làm ảnh hưởng đến tình cảm của bố mẹ, mục đích bị cáo đến nhà ông L để nói bị hại không nhắn tin, gọi điện cho mẹ của mình nữa nhưng do bị

hại không thừa nhận làm cho bị cáo bức xúc đã nhất thời bộc phát và gây thương tích cho ông L. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình có công cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội hoà nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị hại ông Du Tấn L trình bày ngày 16/4/2023 bị cáo C dùng tay, nón bảo hiểm đánh ông gây thương tích 24%, đã bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 30.000.000 đồng, nay không yêu cầu gì thêm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Thái H trình bày: ngày 16/4/2023 anh chỉ chờ bị cáo đến nhà ông L, đứng ở ngoài, không vào nhà và không tham gia đánh ông L.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội hoà nhập cộng đồng, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo Trần Hùng C trình bày thể hiện: vì cho rằng ông L nhắn tin, gọi điện thoại cho mẹ mình dẫn đến bố mẹ mâu thuẫn làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình nên vào tối ngày 16/4/2023, bị cáo Trần Hùng C đến nhà ông L, trong khi nói chuyện, đề nghị ông L không gọi điện, nhắn tin cho mẹ của mình là bà Lê Thị H nữa nhưng ông L không thừa nhận dẫn đến hai bên cãi nhau. Bị cáo dùng tay, mũ bảo hiểm đánh nhiều cái vào vùng mặt, đầu ông L làm ông L bị thương tích 24%, sau khi bỏ chạy ra ngoài tiếp tục dùng cục gạch 04 lỗ ném vào nhà ông L.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong vụ án và cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo là người có nhận thức, biết rõ việc dùng tay và nón bảo hiểm là hung khí nguy hiểm đánh ông Du Tấn L gây thương tích là hành vi vi phạm pháp

luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện là xem thường pháp luật.

Hành vi cố ý gây thương tích cho ông Dư Tấn L của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của công dân mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Để trừng trị nghiêm khắc hành vi phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật nên cần phải xét xử và áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành “*Tội cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 04/CT-VKSBL ngày 20/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, tại phiên hoà hôm nay, bị hại thừa nhận giữa bị hại và mẹ bị cáo có mối quan hệ quen biết, là hàng xóm láng giềng nên trước ngày 16/4/2023 có nhắn tin, gọi điện thoại cho mẹ bị cáo đề hỏi thăm sức khoẻ. Vì cho rằng ông L nhắn tin, gọi điện thoại cho mẹ mình dẫn đến bố mẹ mâu thuẫn làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, khi nói chuyện ông L tỏ thái độ làm cho bị cáo bức xúc không kiềm chế được nên đã bộc phát thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại chấp hành tốt các quy định nơi cư trú và không vi phạm pháp luật, do đó cũng cần thiết xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như sau: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình có bà nội là người có công cách mạng. Vì vậy, áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những cơ sở phân tích, nhận định nêu trên Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp với gia đình quản lý, giáo dục một thời gian cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: ngày 02/6/2023, bị cáo Trần H1 C và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nay ông L không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: đối với 01 viên gạch loại 04 lỗ, hình hộp chữ nhật, màu vàng, kích thước 16x7x7cm<sup>3</sup>; 01 cục đá màu đen, hình đa giác có kích thước 9x9x4cm<sup>3</sup>; 01 mũ bảo hiểm trùm đầu màu đen, có chữ “Napoli Vintage” màu vàng, kích thước 23x22cm<sup>3</sup>; 01 con dao mũi nhọn loại dao Thái Lan, chiều dài 20,5cm, cán bằng nhựa

màu vàng dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi dao bị mẻ xết không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 49H1-246.52 là tài sản hợp pháp nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: buộc bị cáo Trần Hùng C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định pháp luật.

Đối với Trần Thái H có hành vi chở C đi đến nhà ông L nhưng bị cáo không nói cho anh H1 biết việc C đánh ông L. Quá trình điều tra không thu thập được chứng cứ chứng minh việc anh H1 giúp sức hay tham gia đánh ông L. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý anh H1 với vai trò đồng phạm trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Tuyên bố bị cáo Trần Hùng C phạm “*Tội cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Điều 65; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hùng C 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/01/2024) và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Trần Hùng C cho UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

**2.** Về vật chứng: áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch loại 4 lỗ, hình hộp chữ nhật, màu vàng, kích thước 16x7x7cm<sup>3</sup>; 01 cục đá màu đen, hình đa giác có kích thước 9x9x4cm<sup>3</sup>; 01 mũ bảo hiểm trùm đầu màu đen, có chữ “Napoli Vintage” màu vàng, kích thước 23x22cm<sup>3</sup>; 01 con dao mũi nhọn loại dao Thái Lan, chiều dài 20,5cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi dao bị mẻ;

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 49H1-246.52.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2024).*

**3.** Về án phí: áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hùng C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện B;
- Bị cáo, và những người  
tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
(Đã ký)

**Trần Văn Biên**